

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHƯỚC LONG**

Số: /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Phước Long, ngày tháng 01 năm 2022*

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị thẩm định và trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu  
Dự án: Xây dựng đường từ ĐT 759 đi qua khu di tích lịch sử  
Cây Khế Bà Định và nhà tù Bà Rá**

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Công văn số 4054/BKHĐT ngày 27/6/2014 của Bộ Kế hoạch Đầu tư về việc thực hiện Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định số 63/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh năm 2020 và giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh năm 2020 và giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2205/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng đường từ ĐT 759 đi qua khu di tích lịch sử Cây Khế Bà Định và nhà tù Bà Rá;

Căn cứ Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Bình Phước v/v ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 3284/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Bình Phước về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 3155/QĐ-SXD ngày 30/11/2020 của Sở xây dựng tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án để lập báo cáo

nghiên cứu khả thi dự án: Xây dựng đường từ ĐT 759 đi qua khu di tích lịch sử Cây Khế Bà Định và nhà tù Bà Rá;

UBND thị xã Phước Long kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Xây dựng đường từ ĐT 759 đi qua khu di tích lịch sử Cây Khế Bà Định và nhà tù Bà Rá, với các nội dung chính sau:

### **I. Mô tả tóm tắt dự án:**

**1. Tên Dự án:** Xây dựng đường từ ĐT 759 đi qua khu di tích lịch sử Cây Khế Bà Định và nhà tù Bà Rá.

**2. Tổng mức đầu tư:** 60.000.000.000 đồng.

*(Bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng).*

**3. Chủ đầu tư:** UBND thị xã Phước Long.

**4. Nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách tỉnh.

**5. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2021-2024.

**6. Địa điểm dự án:** Thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

### **7. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:**

#### 7.1. Phần đường giao thông:

- Quy mô: Xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài là 4.711m; Nền đường rộng 14m; Mặt đường rộng 12m; Lề đường mỗi bên rộng 1m; Vận tốc thiết kế 40Km/h; Độ dốc ngang mặt đường 3%; Tải trọng trục thiết kế 10tấn/trục.

- Kết cấu áo đường, nền đường từ trên xuống như sau: Láng nhựa nóng 3 lớp dày 3,5cm, tiêu chuẩn nhựa 4,5Kg/m<sup>2</sup>, E≥150Mpa; Lớp đá dăm nước lớp trên dày 8cm, độ chặt K ≥ 0,98, E≥150Mpa; Lớp đá dăm nước lớp dưới dày 10cm, độ chặt K ≥ 0,98, E≥145Mpa; Lớp đất cấp 3 dày 18cm, K ≥ 0,98, E≥100Mpa; Nền đường đào đắp lu lèn đạt K ≥0,95, E≥80Mpa.

- Lề đường: Giai đoạn này chỉ đầu tư phần lề đường mỗi bên rộng 1m. Đối với đoạn lề đường gia cố mương xây, kết cấu lề đường bằng bê tông đá 1x2 mác 200 dày 10cm trên lớp đá dăm nước dày 10cm. Đối với đoạn lề đường không gia cố, kết cấu lề đường được đắp bằng sỏi đỏ dày 12cm, lu lèn đạt độ chặt K ≥ 0,95.

#### 7.2. Hệ thống an toàn giao thông:

- Hệ thống biển báo hiệu được lắp đặt tại các vị trí giao lộ giữa các tuyến đường, nơi trẻ em và người đi bộ thường xuyên qua lại, biển báo sử dụng là các loại biển phản quang, quy cách tuân thủ theo QCVN 41:2019/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ.

#### 7.3. Hệ thống thoát nước mưa:

- Thoát nước dọc bằng rãnh đất hình tam giác sâu 60cm so với mép lề đường hoàn thiện, tại các vị trí giao lộ đặt mới công dọc bằng bê cốt thép khẩu

độ (80x80)cm. Tại các đoạn đường đào có độ dốc dọc lớn hệ thống thoát nước dọc bằng mương xây kích thước (80x80)cm.

- Thoát nước ngang: Đầu tư xây dựng công thoát nước ngang đường tại một số vị trí bằng công tròn và công hộp bê tông cốt thép.

*(Các chi tiết khác theo hồ sơ bản vẽ thiết kế)*

## **8. Các thông tin khác (nếu có) :**

### **II. Phần công việc đã thực hiện:**

*(Bảng chi tiết kèm theo)*

### **III. Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu:**

*(Bảng chi tiết kèm theo)*

### **IV. Tổng hợp kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

#### **1. Biểu tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

*(Bảng chi tiết kèm theo)*

#### **2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

##### **2.1. Cơ sở phân chia các gói thầu.**

Việc phân chia gói thầu như đã nêu trên căn cứ vào tiến độ thực hiện dự án, tính chất của công việc, trình tự thực hiện theo thời gian, mục tiêu cơ bản và kế hoạch vốn đã bố trí cho dự án.

\* Các nguyên tắc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Đảm bảo tính đồng bộ về mặt kỹ thuật và công nghệ của từng gói thầu, không làm mất sự thống nhất, đồng bộ về kỹ thuật và công nghệ.

- Đảm bảo tiến độ thực hiện dự án.

- Đảm bảo quy mô hợp lý (phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của dự án, năng lực của nhà thầu hiện tại và phù hợp với sự phát triển của thị trường trong nước...).

- Mỗi gói thầu chỉ có một hồ sơ mời thầu hoặc một hồ sơ yêu cầu và được tiến hành lựa chọn nhà thầu một lần.

- Phù hợp tiến độ thực hiện dự án và khả năng cân đối vốn hàng năm cho dự án.

Trên cơ sở đó, cùng với tính chất gói thầu không quá phức tạp, việc phân các gói thầu như trên là phù hợp với yêu cầu thực tế nhằm đảm bảo chất lượng, tính đồng bộ và thời gian triển khai của dự án.

2.2. Giá gói thầu: Giá gói thầu được tính trên cơ sở dự toán của Liên danh Công ty TNHH xây dựng Delta và Công ty TNHH tư vấn xây dựng Sông Lam lập đã được Sở Xây dựng thẩm định và được phê duyệt tại Quyết định số 2205/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh Bình Phước.

2.3. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

#### 2.4. Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu:

- Các gói thầu dịch vụ tư vấn và phi tư vấn có giá trị nhỏ (< 500 triệu đồng) theo quy định tại Điều 22 của Luật Đấu thầu; khoản 1 Điều 54 của Nghị định 63/2014/NĐ-CP thì được phép áp dụng hình thức chỉ định thầu, phương thức lựa chọn nhà thầu rút gọn để tiết kiệm thời gian và đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

- Các gói thầu dịch vụ tư vấn có giá trị lớn (>500 triệu đồng) và gói thầu xây lắp áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu rộng rãi trong nước (lựa chọn nhà thầu qua mạng), phương thức lựa chọn nhà thầu một giai đoạn hai túi hồ sơ theo đúng quy định.

- Gói thầu Rà phá bom mìn, vật nổ theo quy định tại Điều 22 của Luật Đấu thầu; thì được phép áp dụng hình thức chỉ định thầu, phương thức chỉ định thầu thông thường.

2.5. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Trong Quý I năm 2022 là phù hợp với tiến độ thực hiện dự án.

2.6. Loại hợp đồng: Tất cả các gói thầu đều áp dụng loại hợp đồng cơ bản là hợp đồng trọn gói.

2.7. Thời gian thực hiện hợp đồng: Phù hợp với mặt bằng năng lực chung của các nhà thầu và tương đồng với các gói thầu có quy mô tương tự đã thực hiện; riêng gói thầu xây lắp thời gian thực hiện được tính toán phù hợp với khả năng bố trí vốn hàng năm cho dự án theo kế hoạch đầu tư công và thời gian thực hiện dự án.

#### **V. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

*(Không có)*

#### **VI. Tổng giá trị các phần công việc:**

*(Bảng chi tiết kèm theo)*

#### **VII. Kiến nghị:**

Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, UBND thị xã Phước Long kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu để dự án có cơ sở triển khai các bước tiếp theo theo đúng quy định./.

##### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Bình Phước;
- Như trên;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Ban QLDA ĐTXD (đề biết);
- LĐVP, CVVP;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Hoàng**

**Bảng 1: CÁC GÓI THẦU ĐÃ THỰC HIỆN**  
**Dự án: Xây dựng đường từ ĐT 759 đi qua khu di tích lịch sử**  
**Cây Khế Bà Định và nhà tù Bà Rá**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /01/2022  
của UBND thị xã Phước Long)*

<b>Stt</b>	<b>Nội dung công việc hoặc tên gói thầu</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Giá trị thực hiện, giá hợp đồng hoặc giá trúng thầu (đồng)</b>	<b>Văn bản phê duyệt</b>
1	Khảo sát bước báo cáo nghiên cứu khả thi	Liên danh Công ty TNHH xây dựng Delta và Công ty TNHH tư vấn xây dựng Sông Lam	129.327.568	Quyết định số 2205/QĐ-UBND ngày 30/8/2021
2	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi		211.907.303	
3	Lập nhiệm vụ khảo sát bước báo cáo nghiên cứu khả thi	Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Phước	3.879.827	
4	Giám sát khảo sát bước báo cáo nghiên cứu khả thi	Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Phước	5.266.218	
5	Thẩm định BCNCKT	Sở Xây dựng	4.200.000	
<b>Tổng giá trị: 354.580.916 đồng</b>				

**Bảng 2: PHẦN CÔNG VIỆC KHÔNG ÁP DỤNG ĐƯỢC MỘT TRONG CÁC HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

**Dự án: Xây dựng đường từ ĐT 759 đi qua khu di tích lịch sử  
Cây Khế Bà Định và nhà tù Bà Rá**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /01/2022  
của UBND thị xã Phước Long)*

<b>STT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Giá trị thực hiện (đồng)</b>
1	Quản lý dự án	Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Phước Long	798.370.635
2	Giải phóng mặt bằng	Hội đồng giải phóng mặt bằng thực hiện dự án	12.500.000.000
3	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	Sở Tài chính	102.362.500
4	Thẩm định thiết kế BVTC	Sở Xây dựng	19.145.989
5	Thẩm định dự toán	Sở Xây dựng	18.364.520
6	Dự phòng		176.754.519
<b>Tổng giá trị: 13.614.998.163 đồng</b>			

**Bảng 3: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU CÁC GÓI THẦU**

**Dự án: Xây dựng đường từ ĐT 759 đi qua khu di tích lịch sử Cây Khế Bà Định và nhà tù Bà Rá**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /01/2022 của UBND thị xã Phước Long)*

STT	Tên và nội dung gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
<b>I</b>	<b>Xây dựng</b>	<b>42.980.790.867</b>	Ngân sách tỉnh					
1	Xây dựng đường từ ĐT 759 đi qua khu di tích lịch sử Cây Khế Bà Định và nhà tù Bà Rá	42.980.790.867		Đấu thầu rộng rãi trong nước (lựa chọn nhà thầu qua mạng)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý I - II năm 2022	Trọn gói	570 ngày
<b>II</b>	<b>Cung cấp dịch vụ tư vấn</b>	<b>2.721.671.354</b>						
1	Khảo sát bước TKBVTC & thiết kế bản vẽ thi công	980.714.110		Đấu thầu rộng rãi trong nước (lựa chọn nhà thầu qua mạng)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý I năm 2022	Trọn gói	45 ngày
2	Chi phí lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu khảo sát, thiết kế, thi công, giám sát	103.260.205		Chi định thầu	Rút gọn	Quý I năm 2022	Trọn gói	45 ngày cho mỗi gói thầu(15 ngày cho mỗi nội dung công việc)
3	Thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu khảo sát, thiết kế, thi công, giám sát	48.345.349	Chi định thầu	Rút gọn	Quý I năm 2022	Trọn gói	45 ngày cho mỗi gói thầu(15 ngày cho mỗi nội dung công việc)	

4	Giám sát thi công xây dựng	1.066.478.560		Đấu thầu rộng rãi trong nước (lựa chọn nhà thầu qua mạng)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý I - II năm 2022	Trọn gói	Theo thời gian thi công xây dựng
5	Thẩm tra thiết kế, dự toán	104.873.130		Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý I-II năm 2022	Trọn gói	30 ngày
6	Kiểm toán	418.000.000		Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý III-IV năm 2023	Trọn gói	60 ngày
<b>III</b>	<b>Cung cấp dịch vụ phi tư vấn</b>	<b>327.958.700</b>						
1	Rà phá bom mìn	235.550.000		Chỉ định thầu	Thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu và Bộ Quốc Phòng	Quý I - II năm 2022	Trọn gói	90 ngày
2	Bảo hiểm công trình	92.408.700		Chỉ định thầu	Rút gọn	Quý I - II năm 2022	Trọn gói	Theo thời gian thi công xây dựng
<b>Tổng giá trị</b>		<b>46.030.420.921 đồng</b>						



**Bảng 4: TỔNG GIÁ TRỊ CÁC PHẦN CÔNG VIỆC**  
**Dự án: Xây dựng đường từ ĐT 759 đi qua khu di tích lịch sử**  
**Cây Khế Bà Định và nhà tù Bà Rá**  
*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /01/2022*  
*của UBND thị xã Phước Long)*

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	<b>354.580.916</b>
2	Tổng giá trị công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	<b>13.614.998.163</b>
3	Tổng giá trị công việc thuộc hình thức lựa chọn nhà thầu	<b>46.030.420.921</b>
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu	<b>0</b>
<b>Tổng giá trị các phần công việc:</b>		<b>60.000.000.000</b>
<b>Tổng mức đầu tư của dự án:</b>		<b>60.000.000.000</b>